

TĂNG CƯỜNG QUYỀN TỰ CHỦ TÀI CHÍNH CỦA CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG LẬP NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO ĐÁP ỨNG NHU CẦU HỘI NHẬP QUỐC TẾ

TS. Lý Văn Phi

Trường Cao đẳng Thương mại Đà Nẵng

Ngày gửi bài: 07/5/2015

Ngày chấp nhận đăng: 18/5/2015

TÓM TẮT

Khai thác hợp lý các nguồn lực tài chính phục vụ nâng cao chất lượng đào tạo theo chủ trương xã hội hóa của Đảng và Nhà nước ta là nhiệm vụ trọng tâm của các trường đại học công lập ở Việt Nam. Chủ trương giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ sở giáo dục đại học về mọi mặt mà trước hết là về mặt tài chính, là một chủ trương hoàn toàn đúng đắn và phù hợp với xu hướng quản trị hệ thống trên toàn thế giới. Bên cạnh những kết quả đã đạt được, việc thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính của các trường đại học công lập còn bộc lộ nhiều hạn chế, khó khăn cần được tháo gỡ, đặc biệt là trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay. Vì vậy, làm thế nào để các cơ sở giáo dục đại học công lập nâng cao chất lượng đào tạo và sử dụng hiệu quả các nguồn tài chính để phát triển bền vững đáp ứng nhu cầu hội nhập là vấn đề đang được quan tâm hiện nay.

Từ khóa: Tự chủ tài chính, cơ sở giáo dục đại học công lập.

ABSTRACT

Rational exploitation of financial resources for raising the quality of training of social policy of the Party and State's key tasks of the public universities in Vietnam. The policy of autonomy, self-responsibility for the higher education establishments in all aspects firstly financially, as a guideline completely correct and consistent with trends in system administration the world. Besides the results achieved, the implementation of autonomy, self-responsibility of financial public universities also revealed many shortcomings and difficulties need to be removed, especially in the context of current international integration. So, how do institutions of higher education improve the quality of public education and the effective use of financial resources for sustainable development to meet the needs of integration is a matter of concern is this.

Keywords: Financial autonomy, grassroots public education.

1. QUAN ĐIỂM VÀ NỘI DUNG TỰ CHỦ TÀI CHÍNH CỦA CƠ SỞ GIÁO ĐẠI HỌC CÔNG LẬP VIỆT NAM

1.1. Các quan điểm về tự chủ và tự chủ tài chính

Theo Roger Young (*Giám đốc bộ phận quan hệ quốc tế, trường Saint Benedict, ĐH Saint John's*): Tự chủ là tự động trong những gì liên quan đến mình, cũng có nghĩa là các trường cần có trách nhiệm phải nỗ lực trong thực hiện nhiệm vụ của mình.

Theo Từ điển tiếng Việt (2001), tự chủ chính là “Tự điều hành, quản lý mọi công việc của mình, không bị ai chi phối”. Như vậy, quyền tự chủ chính là quyền được tự điều hành, quản lý các hoạt động trong nhà trường. Nó thể hiện tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vai trò chủ thể của lãnh đạo nhà trường trong việc thực thi các chức năng, nhiệm vụ của nhà trường nhằm đạt được tối ưu các mục tiêu đã đề ra.

Dù theo quan điểm nào đi nữa thì bản chất tự chủ là một hệ giải pháp có cấu trúc chặt chẽ nhằm đến việc cải thiện môi trường giáo dục để nâng cao chất lượng dạy và học. Bản thân sự tự chủ không phải là một bảo đảm về chất lượng cao và không tự chủ không có nghĩa là ngăn trở các cải cách. Các yếu tố cần thiết để đảm bảo chất lượng giáo dục là năng lực và thái độ học tập của sinh viên, tầm nhìn và tính năng động của hệ thống quản lý, và sự tín nhiệm của xã hội đối với sản phẩm đào tạo. Người ta mong đợi sự tự chủ sẽ cho phép tạo ra một nền tảng để phát triển

những yếu tố này hơn là một hệ thống phụ thuộc lẫn nhau với tất cả những điều kiện mâu thuẫn làm giảm chất lượng giáo dục đại học. Đã có những bằng chứng về sự thành công ở các trường đại học tự chủ đáp ứng được sự mong đợi đó.

Theo Aderson & Johnson (1998), tự chủ trong giáo dục đại học bao gồm tự chủ về nhân sự và tổ chức bộ máy; tự chủ về học thuật, chương trình đào tạo và giảng dạy; tự chủ tuyển sinh và quản lý sinh viên; tự chủ trong nghiên cứu và xuất bản; tự chủ trong quản lý nhà trường, tự chủ về tài chính, quản lý và sử dụng ngân sách, các nguồn tài chính của trường. Mỗi nội dung này có những quy định khác nhau về quyền và trách nhiệm tự chủ. Chẳng hạn như tự chủ trong học thuật là sự tự do của cơ sở giáo dục đại học trong việc quyết định những vấn đề thuộc về học thuật như là chương trình, tài liệu giảng dạy, phương pháp sư phạm, kỹ thuật đánh giá thành quả học tập của sinh viên. Tự chủ trong quản trị là sự tự do của cơ sở đào tạo trong việc sắp xếp và tổ chức các sự kiện, các mối quan hệ liên quan đến công việc lập kế hoạch, tổ chức và điều phối. Sự tự do trong công việc như vậy sẽ thúc đẩy sự năng động và sự phát triển của từng cá nhân và kéo theo đó là sự vững mạnh của cơ sở giáo dục đại học. Nhiều trường ở các nước trên thế giới đã thực hiện tự chủ với những nội dung khác nhau, yêu cầu khác nhau. Tự chủ về tài chính là sự tự do của cơ sở đào tạo trong việc sử dụng các nguồn lực tài chính theo chiến lược ưu tiên mà mình lựa chọn.

Tự chủ về tài chính: Về bản chất đó là sự chủ động về việc đảm bảo các nguồn lực bên trong phục vụ cho các hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học của trường. Các trường đại học cần được tự quyết định và chủ động về khai thác, tìm kiếm các nguồn tài chính; cách thức sử dụng các nguồn tài chính và tài sản hiện có, đầu tư cho tài sản tương lai; và cân đối các nguồn tài chính thu và chi nhằm đảm bảo hệ thống tài chính minh bạch, tuân thủ pháp luật.

1.2. Nội dung cơ bản về tự chủ tài chính

Hiện nay, các trường đại học thực hiện theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ về việc “*Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập*”, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính của đơn vị sự nghiệp công. Nghị định 16 đã khắc phục một số hạn chế của Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 về việc Nhà nước giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các trường đại học công lập thông thoáng hơn, chủ động hơn trong thực thi nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và quản lý tài chính.

Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ ra đời đã tiếp tục trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp không chỉ về nhiệm vụ tổ chức bộ máy, nhân sự mà còn cả về nhiệm vụ tài chính. Việc tự chủ về tài chính đã góp phần thay đổi cơ chế quản lý tài chính, đáp ứng yêu cầu của công cuộc đổi mới và hoàn thiện thể chế kinh tế theo tinh thần Nghị quyết đại hội lần thứ XI của Đảng.

Theo tinh thần Nghị định 16, các đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo, được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính như sau:

- Được quyết định các khoản thu, mức thu theo nguyên tắc đảm bảo bù đắp chi phí và có tích lũy.
- Được vay vốn của các tổ chức tín dụng, được huy động vốn của cán bộ, viên chức trong đơn vị để đầu tư mở rộng và nâng cao chất lượng hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và liên

kết đào tạo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tự chịu trách nhiệm trả nợ vay theo quy định của pháp luật.

- Chủ động sử dụng nguồn kinh phí NSNN cấp đảm bảo hoạt động thường xuyên, nguồn thu sự nghiệp để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ để chủ động sử dụng nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả đồng thời làm căn cứ để quản lý, thanh toán các khoản chi tiêu, thực hiện kiểm soát chi của KBNN, cơ quan quản lý cấp trên, cơ quan tài chính và kiểm toán theo quy định.

- Nhà nước khuyến khích các đơn vị tăng thu, tiết kiệm chi, giảm dần việc thụ động phụ thuộc vào ngân sách nhà nước, được quyền chủ động sử dụng kết quả tài chính trong năm như mức trích lập quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp khác nhau tùy thuộc vào mức độ tự chủ của đơn vị, đối với việc trích lập quỹ bổ sung thu nhập thì có sự phân biệt giữa đơn vị tự chủ cao với các đơn vị tự chủ thấp hơn nhằm khuyến khích các đơn vị phấn đấu vươn lên tự chủ cao hơn. Việc chi trả thu nhập cho cán bộ, giảng viên do thủ trưởng cơ sở giáo dục quyết định theo nguyên tắc người nào có hiệu suất công tác cao, đóng góp nhiều cho việc tăng thu, tiết kiệm chi được trả nhiều hơn. Đây là điều kiện cơ bản góp phần khuyến khích các đơn vị sự nghiệp công lập nói chung, các trường đại học, cao đẳng nói riêng khai thác hết tiềm lực trong đơn vị, chủ động khai thác và sử dụng các nguồn lực tài chính, nhân lực cho việc thực hiện nhiệm vụ ngày càng hiệu quả hơn.

2. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN TỰ CHỦ, TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ TÀI CHÍNH CỦA CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG LẬP TẠI VIỆT NAM

Quyền tự chủ về tài chính được quy định cụ thể tại Nghị định 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ có qui định quyền tự chủ tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Quyền tự chủ được tái khẳng định trong Luật Giáo dục đại học năm 2012 (Khoản 01 Điều 32 Luật GDĐH) có hiệu lực từ 01/01/2013: *“Cơ sở giáo dục đại học tự chủ trong các hoạt động chủ yếu thuộc các lĩnh vực tổ chức và nhân sự, tài chính và tài sản, đào tạo, khoa học và công nghệ, hợp tác quốc tế, bảo đảm chất lượng giáo dục đại học”*

Nghị định 16 của Chính phủ ra đời đã điều chỉnh cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tăng cường trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, khuyến khích các đơn vị có điều kiện vươn lên tự chủ ở mức cao đồng thời tạo điều kiện cho các trường đại học công lập nâng cao tính tự chủ, thực hiện việc kiểm soát chi tiêu nội bộ, phát huy tính chủ động, sáng tạo của giảng viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; tạo quyền tự chủ, quản lý chi tiêu tài chính được thực hiện công khai, minh bạch, giảm dần sự can thiệp của các cơ quan quản lý Nhà nước vào hoạt động của nhà trường.

Các trường đại học công lập từng bước tự chủ huy động vốn để đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, đổi mới trang thiết bị, tạo điều kiện mở rộng các hoạt động đào tạo và các hoạt động dịch vụ. Đây có thể được xem là bước chuyển mạnh mẽ “cởi trói” cho các trường trong việc trao quyền tự quyết định và giảm bớt gánh nặng bao cấp cho Nhà nước. Nhiều đơn vị đã tiết kiệm chi thường xuyên, chi đầu tư góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động, bù đắp được một phần thu nhập tăng thêm cho cán bộ, nhân viên.

Cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đã góp phần tích cực thực hiện đổi mới cơ chế quản lý đối với các trường đại học, đã tạo điều kiện cho các trường chủ động sử dụng các nguồn lực tài chính, biên chế, cơ sở vật chất để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao theo nguyên tắc hoàn thành tốt nhiệm vụ, đảm bảo có tích lũy và được toàn quyền sử dụng, kinh phí quản lý hành chính tiết kiệm được.

Tạo điều kiện cho các trường mở rộng các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, liên kết đào tạo, khai thác các nguồn kinh phí, được sử dụng kết quả tài chính theo quy định của pháp luật từng bước nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng.

Đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ giảng viên từng bước được cải thiện, việc chi trả thu nhập cho cán bộ, giảng viên được thực hiện công khai, dân chủ theo quy chế chi tiêu nội bộ gắn với hiệu quả lao động đã góp phần thu hút được nhiều cán bộ, giảng viên có trình độ, năng lực tốt vào làm việc.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện hạn chế lớn nhất là quyền tự chủ tài chính chưa được trao đầy đủ làm cho các cơ sở GDĐH bị động và gặp phải một số vướng mắc trong quá trình thực hiện, cụ thể:

- Các cơ sở GDĐH được giao tự chủ tài chính nhưng chỉ được giao tự chủ trong hoạt động chi thường xuyên và chi đầu tư, mà không tự chủ được nguồn thu (nghĩa là các cơ sở đào tạo vẫn phải thực hiện mức thu học phí và thu phí vẫn không được vượt quá trần quy định của Nghị định 49/2010). Chính điều này đã khiến cho các trường ĐH công lập vận dụng mọi phương thức để tăng nguồn tài chính như mở rộng các hệ đào tạo không chính quy, chương trình đào tạo chất lượng cao hoặc liên kết đào tạo,... trong khi cơ sở vật chất và đội ngũ giảng dạy không tăng lên tương xứng, nên chất lượng đào tạo không được cao như mong muốn.

Bảng 1. Mức trần học phí đối với đào tạo trình độ ĐH tại trường công lập theo các nhóm ngành đào tạo

Đơn vị: nghìn đồng/tháng/sinh viên

Nhóm ngành	Năm học 2010 -2011	Năm học 2011 -2012	Năm học 2012 -2013	Năm học 2013 -2014	Năm học 2014 -2015
1. Khoa học xã hội, kinh tế, luật; nông, lâm, thủy sản	290	355	420	485	550
2. Khoa học tự nhiên; kỹ thuật, công nghệ; thể dục thể thao, nghệ thuật; khách sạn, du lịch	310	395	480	565	650
3. Y dược	340	455	570	685	800

Nguồn: Nghị định số 74/2013/NĐ-CP

- Bên cạnh đó kinh phí đào tạo từ NSNN và học phí của người học thấp và sụt giảm giá trị nhiều lần làm chất lượng đào tạo bị suy giảm mà nhà trường khó can thiệp. Theo số liệu bảng 1, xem xét tương quan mức tăng học phí từ năm 2013 đến 2014 là từ 485ngđ/tháng/SV đến

550ngđ/tháng/SV vào năm học 2014-2015 với mức tăng 65ngđ/tháng/1SV tương ứng tốc độ tăng là 13,4%. Mặc dù mức học phí được điều chỉnh theo lộ trình tăng dần từ 20% đến 25% mỗi năm, nhưng đến năm 2015 mức thu học phí cũng chỉ đáp ứng được khoảng 40% - 50% chi phí đào tạo.

- Do nguồn kinh phí ngân sách cấp là nguồn thu chủ yếu và lại lệ thuộc rất lớn vào quy mô hay cụ thể hơn là số lượng sinh viên đầu vào của trường ĐH, cho nên để gia tăng ngân sách chỉ có thể có được khi tăng quy mô sinh viên. Khi quy mô sinh viên tăng nhanh hơn so với sự gia tăng giảng viên, đồng thời để tiết kiệm chi phí một số trường ĐH thực hiện việc ghép lớp làm tăng số sinh viên, điều này ảnh hưởng không nhỏ tới chất lượng đào tạo dù rằng chưa có một nghiên cứu nào đánh giá chính xác mức độ chất lượng đào tạo của các trường ĐH (Lâm Quang Thiệp, 2007).

- Nguồn kinh phí hạn chế đặc biệt là các khoản chi đào tạo cho giảng viên, phát triển nguồn nhân lực, thu nhập của đội ngũ giảng viên tại các trường ĐH công lập từ nguồn kinh phí nhà nước thường rất thấp, không tương xứng với công sức bỏ ra. Vì vậy sẽ không thu hút và giữ được những giảng viên có trình độ chuyên tâm tham gia giảng dạy.

3. MỘT SỐ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG TÍNH TỰ CHỦ TÀI CHÍNH CỦA CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG LẬP NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO

Đổi mới cơ chế quản lý tài chính đối với giáo dục đại học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động của các trường trong quá trình khai thác nguồn thu, đáp ứng kịp thời nhu cầu chi tiêu của đơn vị theo hướng tăng cường tự chủ, tự chịu trách nhiệm là xu hướng tất yếu của giáo dục hiện đại. Vì vậy, để có thể giải bài toán quyền tự chủ tài chính một cách triệt để cần thực hiện một số nội dung sau:

- Các cơ sở GDĐH không chỉ được giao tự chủ trong hoạt động chi thường xuyên, mà còn được giao tự chủ được các khoản thu, mức thu. Vấn đề thu học phí có thể được nhà trường quyết định và chủ động thu, chi trên cơ sở xây dựng một khung học phí hợp lý nhằm nâng cao chất lượng đào tạo

Trước khi đề cập đến việc tăng các khoản thu học phí, các trường ĐH công lập nên chú trọng quan tâm đến chất lượng giáo dục để sản phẩm đầu ra của trường đáp ứng được nhu cầu cạnh tranh trên thị trường lao động trong quá trình hội nhập. Về nguyên tắc, các ngành học khác nhau và điều kiện học tập, chất lượng đào tạo khác nhau phải có giá thành khác nhau và vì vậy mức thu học phí cũng sẽ khác nhau. Việc cho phép các trường được tự quyết định mức thu học phí sẽ tạo ra một sự cạnh tranh để thu hút người học. Trên cơ sở đó, các trường đề xuất xây dựng các mức thu học phí phù hợp với nhu cầu về các ngành nghề trong xã hội, thậm chí giữa các ngành nghề trong cùng một trường theo nguyên tắc đảm bảo bù đắp chi phí đào tạo, mức học phí phải công khai cho người học biết ngay từ đầu khóa học. Một khi các trường được tự chủ về nguồn thu thì các trường sẽ tập trung vào đào tạo chính quy, không phải mở rộng những hệ vừa học vừa làm hay các hệ đào tạo khác để tập trung vào chất lượng. Có như vậy thì chất lượng giáo dục ngày càng gia tăng và đáp ứng nhu cầu hội nhập quốc tế.

- Để thực hiện xã hội hóa giáo dục trong đó có giao tự chủ không chỉ vì ngân sách Nhà nước còn hạn hẹp, mà quan trọng hơn là việc giao tự chủ để các trường sẽ phải chủ động cải thiện chất lượng để có thể thu hút sinh viên và tồn tại được trong một môi trường cạnh tranh, và điều này sẽ có ý nghĩa tích cực trong việc nâng cao chất lượng đào tạo. Do vậy, tùy theo tính chất, chất lượng của các trường mà Bộ GD&ĐT có thể giao quyền tự chủ với các mức độ tự chủ khác nhau. Nếu trường nào được đánh giá tín nhiệm cao, có bề dày uy tín trong việc đào tạo nguồn

nhân lực cho xã hội thì được giao quyền tự chủ hoàn toàn. Bên cạnh đó, trường nào đủ điều kiện sẽ đăng ký thực hiện và không giới hạn số trường thực hiện tự chủ.

- Các cơ sở GDĐT nên mở rộng và đa dạng hóa các nguồn hỗ trợ tài chính khác như hiến tặng từ cựu sinh viên, doanh nghiệp, chính quyền địa phương,...

- Tăng cường quyền tự chủ cho các trường về các khoản thu và mức thu, các trường đại học được chủ động xây dựng mức học phí theo nguyên tắc đảm bảo bù đắp chi phí đào tạo trình Bộ GD&ĐT phê duyệt, mức học phí phải phù hợp với chất lượng đào tạo và uy tín của trường và phải được công khai cho từng năm học và dự kiến cả khóa học để người học được biết trước khi tuyển sinh

4. KẾT LUẬN

Tóm lại, giao quyền tự chủ tài chính cho các trường đại học công lập có ý nghĩa rất quan trọng trong việc tạo hành lang pháp lý buộc các trường phải tự đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học. Việc xây dựng cơ chế giao quyền tự chủ tài chính cho các trường hoàn toàn phù hợp với xu thế phát triển của thời đại và góp phần đổi mới cơ chế, chính sách quản lý tài chính của Nhà nước. Tăng quyền tự chủ cho các trường là một trong những giải pháp cơ bản của Nhà nước để giáo dục ĐH phát triển trong nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế về giáo dục.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. TS. Nguyễn Huy Hoàng (2012), *Thực hiện quyền tự chủ tài chính của các trường cao đẳng công lập vùng tây bắc trong bối cảnh hội nhập quốc tế*, Hội thảo khoa học quốc tế lần 2, NXB Thống kê;

[2]. PGS.TS Phạm Thị Thu Thủy (2012), Tăng cường quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các trường đại học công lập nhằm thực hiện hội nhập quốc tế về giáo dục và đào tạo ở Việt Nam, Hội thảo khoa học quốc tế lần 2, NXB Thống kê;

[3]. Luật giáo dục Đại học 2012;

[4]. Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ban hành ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

[5]. <http://www.dadien.net/pham-thi-ly-hoc-phi-tang-lieu-chat-luong-co-tang/>

[6]. <http://www.tienphong.vn/giao-duc/tu-chu-dai-hoc-hoc-phi-se-tang-754584.tpo>